|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HẢI AN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH TÔ**  Số: /KH-THTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành Tô, ngày 15 tháng 10 năm 2023* |

# KẾ HOẠCH

**Về chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 – 2024**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 21/09/2020 chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2022; triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thành phố, gắn với triển khai đầy đủ, toàn diện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trong tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 2831/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định Chỉ số cải cách hành chính; Bộ chỉ số cải cách hành chính đánh giá cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về truyền thông chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025;

Số: 2448 /SGDĐT-GDTX&ĐH ngày 11tháng 9 năm 2023 của SGD&ĐT về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Căn cứ công văn số: 2093 /STTTT-TTBCXB ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Sở thông tin và truyền thông về việc tham gia Triển lãm Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2023; Số: 2813 /SGDĐT-VP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của SGD&ĐT về việc tuyên truyền về Ngày Chuyển đối số thành phố Hải Phòng năm 2023;

Kế hoạch số: 128 /KH-SGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của SGD&ĐT về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023

Kế hoạch số: 271/KH-UBND ngày9 tháng 10 năm 2023 của UBND thành phố Hải Phòng về việc riển khai Ngày Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2023.

Trường Tiểu học Thành Tô xây dựng Kế hoạch về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023 như sau:

# MỤC TIÊU, YÊU CẦU

* 1. **Mục đích**
* Triển khai cụ thế hoá thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quỵết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28-KH/QU, ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về việc thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị và tố chức, cá nhân trên địa bàn quận. Đề ra định hướng, nhiệm vụ cụ thể thực hiện chuyển đổi số năm học 2023 - 2024, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.
* Chuyến đối số hướng đến lợi ích cùa người học, của phụ huynh học sinh; giúp nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị trường học thúc đây phát triên mạnh mẽ kinh tê - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, hướng tới xây dựng quận Hải An phát triển toàn diện. Góp phần ổn định và phát triển giáo dục trong nhà trường.

# Yêu cầu

* Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyền đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đên năm 2025, định hướng đên năm 2030; Nghị quyết sô 03- NQ/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ về chuyển đối số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

# MỘT SÓ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triến khai, tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT, CĐS để đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiềm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.
2. Khai thác hiệu quả cơ sở dừ liệu ngành giáo dục thành phố Hải Phòng; thường xuyên cập thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và kết quả học tập của học sinh theo quy định.
3. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tham gia tập huấn được thực hiện chủ yếu trên môi trường mạng; triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp 6 đầu cấp học và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.
4. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyến đôi số trong GDĐT.
5. Đẩy mạnh thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THẾ**

**1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT phục vụ CĐS**

- Chủ động rà soát, thực hiện việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho cán bộ quản lý giáo viên và nhân viên để đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, CĐS của đơn vị.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về CNTT, CĐS cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý do SGD&ĐT và các trung tâm CNTT tổ chức. Nội dung tập huấn bám sát phù hợp với nhu câu thực tiễn về ứng dụng CNTT, CĐS của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, cụ thể:

+ Đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỳ năng đảm bảo an toàn thông tin.

+ Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm quản lý trong các đơn vị giáo dục.

+ Kỳ năng dạy-học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-leaming, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học; ...

+ Kỹ năng cài đặt các hệ điều hành và các phần mềm úng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý khai thác, sử dụng thiết bị CNTT.

+ Đào tạo, bồi dường giáo viên Tin học tiếp cận với các chương trình theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

# Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

Để triển khai hạ tầng, trang thiết bị ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đảm bảo thiết thực, hiệu quả nhà trường các nội dung sau:

- Tiếp tục rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp úng yêu cầu triến khai úng dụng CNTT, chuyến đối số, tổ chức dạy môn Tin học theo chưong trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến.

* Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.
* Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy - học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy - học trực tuyến cho học sinh và giáo viên; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

# Úng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sờ giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục.

* Nhà trường tiếp tục triến khai có hiệu quả CSDL ngành; đảm bảo 100% các báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu, Sở GDĐT, PGD&ĐT
* Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; tăng cường áp dụng các giải pháp trao đồi thông tin và truyền thông tới phụ huynh học sinh và người dân.
* Tiếp tục khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử HP- eOffice, trang thông tin chỉ đạo điều hành tại địa chi [https://qlvb.hpnet.vn](https://qlvb.hpnet.vn/) chuyển phát văn bản, kết nối thông tin chỉ đạo, điều hành hai chiều bằng văn bản điện tử từ Phòng GDĐT tới nhà trường và ngược lại.
* Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, đặc biệt các dịch vụ công trực tuyến phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và người dân một số dịch vụ cụ thể như: Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp *(cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hô sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả tuyến sinh).*
* Tăng cường công tác truyền thông về chuyển đối số nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh và phụ huynh về vai trò ứng dụng CNTT, CĐS trong các hoạt động GDĐT và các kêt quá ứng dụng CNTT, CĐS đã đạt được.
* Tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức các cuộc họp, hội thảo, dự giờ, bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 qua hệ thống phòng họp trực tuyến.
* Triển khai có hiệu quả hệ thống cổng thông tin điện tử, thư điện tử ngành giáo dục thành phố theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT.

# Ứng dụng CNTT và CĐS trong hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá

* Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mồi nhà trường.
* Tiếp tục phát triến nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng: huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tô chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dân giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.
* Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá: tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước triển khai hồ sơ điện tử, học liệu điện tử và thư viện điện tử hiệu quả.

# Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

* Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quỵ định tại Thông tư số 24/2018/TT- BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của các cấp.
* Thường xuyên tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ *(cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên),* cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, bộ phận làm công tác thống kê cần lưu ý:
* Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: trường học có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lóp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chúng chỉ nghiệp vụ sư phạm...
* Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính chính xác các chỉ tiêu theo mẫu biếu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên *(như các thông tin trường, quy mô học sinh, so học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phô cập giáo dục, các chi tiêu tỳ lệ theo từng cấp học, sổ liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,...).*

# Tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Cán bộ, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đối số quốc gia đề được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

# Tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi

Phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy được đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đối số, có kỹ năng số đế trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyến đổi số: Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức *(có năng lực CNTT)* làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT,CĐS và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

Nhà trường xây dựng Kể hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triên khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên vê vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT, CĐS đã đạt được; triên khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia *(ngày 10 thảng 10 hàng năm).*
2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triến khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng xây dựng kể hoạch và tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trong chương trình chuyển đổi số của đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế.

Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023 cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ - Nhiệm vụ** | **Nhiệm vụ cụ thể** |
| 1 | Phạm Thị Huyền | Hiệu trưởng – Trưởng ban | Xây dưng kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo |
| 2 | Phạm Thị Vân Anh | PHT – Phó ban | Triển khai, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong CB,GV,NV |
| 3 | Phạm Thị Minh Tuyết | GV Tin – Thành viên | Triển khai, kiểm tra, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong CB,GV,NV |
| 4 | Dương Thúy Liễu | Kế toán – Thành viên | Tham mưu chuẩn bị cơ sở vật chất cho chuyển đổi số |
| 5 | Bùi Thị Thanh Thảo  Phạm Thị Thanh Nguyên  Phạm Thị Kim Phúc  Phạm Thị Liên  Trịnh Thị Thu Hải  Bùi Thị Thúy Vân | Tổ, khối trưởng – Thành viên | Triển khai, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong tổ, khối |
| 7 | Bùi Thị Hiền  Vũ Thùy Phương | Giáo viên – Thành viên | Tuyên truyền tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường |

Trên đây là Kế hoạch về chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 -2024, Đề nghị các bộ phận thực hiện thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GDĐT; * Các Tổ CM, Tổ VP; * Lưu VT | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Thị Huyền** |